

Chúng tôi xin giới thiệu đến các em học sinh tài liệu giải bài tập môn Anh 11 Unit 1 chi tiết, dễ hiểu nhất. Mời các em tham khảo phần Unit 1 lớp 11 Writing - Friendship dưới đây.

Soạn Writing - Unit 1 trang 19 SGK Tiếng Anh 11

Write about a friend, real or imaginary, following these guidelines. (Viết về một người bạn, thực sự hay tưởng tượng, theo các chỉ dẫn sau.)

- giới thiệu tên, tuổi, giới tính và địa chỉ nhà của người bạn, em gặp bạn khi nào và ở đâu.
- miêu tả hình dáng bên ngoài (chiều cao, tóc, mắt, mặt, quần áo, ...) và tính cách của bạn ấy (hay giúp đỡ người khác, chân thành, ...)
- điều em thích ở bạn ấy.

Gợi ý:

Bài viết 1: bạn thân là nam

Among the friends that I have, Nam is my close friend. He is seventeen years old. Although we don't live in the same district, we are now classmates. I met him when we first came to this high school. So we've known each other for more than a year. Nam is a good-looking boy. He's tall with short straight hair and clear black eyes. He has got a square face and looks very energetic and studious. His clothes are not expensive but always clean and well-ironed. We have been friends just because we nearly have the same tastes and qualities. We are very helpful to each other when having difficulties. Moreover, there is completely mutual trust between us. We are always ready to tell each other our most intimate secrets. Another thing is that Nam has a sense of humour. He is known as a class joker. He usually makes our class laugh. He's very polite to older people, generous and helpful to his friends. When time goes by, our friendship becomes deeper and deeper.

Bài viết 2: bạn thân là nữ

My best friend's name is "Sao Mai", which means "Morning Star" in English. She is the same age with me, and we have known each other since we were in grade 5. If I were to describe how she looks, I would say she is very pretty. She is not very tall and quite slim. She has a round face with long black hair, big eyes and regular white teeth. That's why many people say that her smile can brighten up even the cloudiest day.

She has a very nice personality and a wonderful sense of humour. She is also very intelligent and studious. The first thing I like about Mai is that she shares the same interests with me. We both enjoy listening to music and collecting stamps. In addition, she is very good at maths and she helps me a lot with difficult exercises. However, perhaps the best thing like about her is her kindness. Whenever I have a problem, she always encourages me or gives me helpful advice. I hope that our friendship will last forever.

A- Động từ nguyên thể không có to

- Sau can, could, may, might, must, needn't, shall, should, will, and would

Ví dụ:

We could go to an English speaking club.

Susan will be away from home for a few days.

I must speak to the sales manager.

- Sau "had better" và "would rather"

Ví dụ:

It's raining. You'd better wear a raincoat.

I'd rather listen to Jennifer Lopez than Britney Spears.

- Sau "make + túc từ" và "let + túc từ"

Ví dụ:

That play was funny. It really made me laugh a lot.

Terry will be here at noon. His boss is going to let him leave work early.

- Sau "hear/see + túc từ"

Ví dụ:

They saw the lights flash.

We all heard the bomb go off.

B- Nhận biết phụ âm /tʃ/

"c" được phát âm là /tʃ/.

Ví dụ: cello, concerto,...

"t" được phát âm là /tʃ/.

Ví dụ: century, natural, culture, future,...

"ch" được phát âm là /tʃ/.

Ví dụ: cheap, chicken, child, cheer,...

B- Nhận biết phụ âm /dʒ/

"d" được phát âm là /dʒ/.

Ví dụ: soldier, verdure, schedule,...

"g" được phát âm là /dʒ/ khi đứng trước e, i, y và nếu một từ có dạng tận cùng là "ge".

Ví dụ: cage, stage, village, cottage, gentle,...

Ngoại lệ: get, gear, girl,...

CLICK NGAY vào đường dẫn dưới đây để tải lời giải bài tập chi tiết, đầy đủ nhất file word, file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi, hỗ trợ các em ôn luyện giải đề đạt hiệu quả nhất.